

Số: 3340 /BHXH-CSXH

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2013

V/v hướng dẫn thực hiện Nghị định số 73/2013/NĐ-CP về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người hưởng trước ngày 01/7/2013

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân;
- Bảo hiểm xã hội Ban Cơ yếu Chính phủ.

Thực hiện Nghị định số 73/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 73/2013/NĐ-CP) và Thông tư số 13/2013/TT-BLĐTBXH ngày 21/8/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Thông tư số 13/2013/TT-BLĐTBXH), Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng trước ngày 01/7/2013, cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 1 Nghị định số 73/2013/NĐ-CP**

Đối với các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 1 Nghị định số 73/2013/NĐ-CP (bao gồm cả đối tượng hưởng lương hưu theo Nghị định số 159/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006, Nghị định số 11/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 và Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ) đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng trước ngày 01/7/2013 thì từ ngày 01/7/2013 được điều chỉnh mức hưởng như sau:

Mức lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng từ ngày 01/7/2013 = Mức lương hưu, trợ cấp BHXH tháng 6/2013 x 1,096

**2. Điều chỉnh trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng và trợ cấp phục vụ đối với đối tượng quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 13/2013/TT-BLĐTBXH**

Đối tượng đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng, trợ cấp phục vụ hàng tháng trước ngày 01/7/2013 thì từ ngày 01/7/2013 được điều chỉnh mức hưởng như sau:

2.1. Mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng:

Mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng từ ngày 01/7/2013 = Mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tháng 6/2013 x 1,0952

2.2. Mức trợ cấp phục vụ hàng tháng:

Đối tượng đang hưởng trợ cấp phục vụ hàng tháng trước ngày 01/7/2013, từ ngày 01/7/2013 được điều chỉnh mức hưởng như sau:

a) Đối với mức hưởng bằng 80% mức lương tối thiểu chung, mức trợ cấp hàng tháng bằng 920.000 đồng;

b) Đối với mức hưởng bằng 100% mức lương tối thiểu chung, mức trợ cấp hàng tháng bằng 1.150.000 đồng.

**3. Điều chỉnh trợ cấp tuất hàng tháng đối với đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 13/2013/TT-BLĐTBXH**

Đối tượng đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng trước ngày 01/7/2013, từ ngày 01/7/2013 được điều chỉnh mức hưởng như sau:

a) Đối với mức hưởng bằng 40% mức lương tối thiểu chung, mức trợ cấp hàng tháng bằng 460.000 đồng (40% mức lương cơ sở 1.150.000 đồng);

b) Đối với mức hưởng bằng 50% mức lương tối thiểu chung, mức trợ cấp hàng tháng bằng 575.000 đồng (50% mức lương cơ sở 1.150.000 đồng);

c) Đối với mức hưởng bằng 70% mức lương tối thiểu chung, mức trợ cấp hàng tháng bằng 805.000 đồng (70% mức lương cơ sở 1.150.000 đồng).

**4. Điều chỉnh đối với người đang hưởng lương hưu mà sống cô đơn quy định tại Khoản 7, Điều 3 Thông tư số 13/2013/TT-BLĐTBXH**

Người đang hưởng lương hưu mà sống cô đơn theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 812/TTg ngày 12/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ nếu mức lương hưu điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 văn bản này thấp hơn 1.725.000 đồng/tháng thì từ ngày 01/7/2013 được điều chỉnh bằng 1.725.000 đồng/tháng.

**5. Tổ chức thực hiện**

a) *BHXH các tỉnh, thành phố*: Để đảm bảo kịp thời chi trả lương hưu,

trợ cấp BHXH hàng tháng theo quy định, BHXH tỉnh, thành phố căn cứ các quy định của chính sách BHXH và hướng dẫn tại văn bản này, thực hiện điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với đối tượng hưởng trước ngày 01/7/2013 mà từ ngày 01/7/2013 còn đang hưởng do BHXH tỉnh, thành phố quản lý chi trả (kể cả đối tượng di chuyển đến chưa được điều chỉnh); tổ chức chi trả kịp thời, đầy đủ, đúng quy định; lập phiếu điều chỉnh hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với từng trường hợp theo quy định và in phiếu điều chỉnh khi di chuyển hoặc khi có yêu cầu; lập báo cáo về đối tượng và kinh phí theo mẫu đính kèm văn bản này gửi BHXH Việt Nam trước ngày 30/9/2013.

**b) Trung tâm Thông tin:** Căn cứ quy định của chính sách và hướng dẫn tại văn bản này để xây dựng chương trình phần mềm liên quan đến thực hiện điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng theo quy định; triển khai và hướng dẫn thực hiện chương trình phần mềm đến BHXH các tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân, BHXH Ban Cơ yếu Chính phủ.

**c) Các đơn vị khác thuộc BHXH Việt Nam:** Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, thực hiện các nội dung liên quan theo quy định và hướng dẫn tại văn bản này.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để hướng dẫn thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Bộ LĐTBXH,
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu:VT, CSXH (2b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đo Thị Xuân Phương**

Bảo hiểm xã hội Việt nam

BHXH tỉnh, TP:.....

**BIỂU TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH  
VÀ TỔNG QUỸ TĂNG THÊM THEO NĐ 73/2013/NĐ-CP  
ĐỐI VỚI NGƯỜI HƯỞNG CÁC CHẾ ĐỘ BHXH TRƯỚC NGÀY 01/7/2013**

(Kèm theo Công văn số: 3340 /BHXH-CSXH ngày 27 tháng 8 năm 2013 của BHXH Việt Nam)

Đối tượng	Số người hưởng tại thời điểm tháng 7/2013 (người)	Tổng kinh phí chi trả tháng 7/2013 chưa điều chỉnh (triệu đồng)	Tổng kinh phí chi trả tháng 7/2013 đã điều chỉnh theo NĐ 73 (triệu đồng)	Kinh phí tăng thêm tháng 7/2013 do điều chỉnh theo NĐ 73 (triệu đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5= 4-3	6
<b>1. Hưu trí bắt buộc</b>					
- Hưu CNVC					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
- Hưu liên doanh					
- Hưu thành phần KT khác					
- Hưu cán bộ xã theo NĐ121					
- Hưu quân đội					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
<b>2. Trợ cấp mất sức lao động</b>					
<b>3. Trợ cấp theo QĐ 91</b>					
<b>4. Trợ cấp theo QĐ 613</b>					
<b>5. Trợ cấp công nhân cao su</b>					
<b>6. Trợ cấp TNLĐ</b>					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
<b>7. Trợ cấp BNN</b>					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
<b>8. Trợ cấp người phục vụ</b>					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
<b>9. Trợ cấp tuất bắt buộc</b>					
- Mức 50% lương tối thiểu chung					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
- Mức 40% lương tối thiểu chung					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
- Mức 70% lương tối thiểu chung					
Trong đó: NSNN đảm bảo					
<b>10. Trợ cấp cán bộ xã theo NĐ 09</b>					
<b>11. Hưu trí tự nguyện</b>					
<b>12. Trợ cấp thnat tự nguyện</b>					
- Mức 50% lương tối thiểu chung					
- Mức 70% lương tối thiểu chung					
<b>13. Hưu nông dân Nghệ An</b>					
<b>Tổng cộng</b>					

*Ghi chú:* Kinh phí chi trả không bao gồm phụ cấp khu vực hàng tháng.

.....ngày.....tháng.....năm 2013

Người lập biểu  
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc  
(ký, đóng dấu)